

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Trần Phương Thảo
- *Thư ký phiên họp:* Ông Cao Chánh Nhật – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên họp:* Bà Phan Thị Hoa- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 156/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Số 71/2/15 Phụng Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; Tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Đức T, sinh năm 1958
2. Ông Hoàng Đức Lợi, sinh năm 1960
3. Bà Hoàng Thị Thu, sinh năm 1963
4. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1972
5. Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Số 71/2/15 Phụng Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; Tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A.

Bà H có mặt, ông T, ông L, bà T, bà N và bà P vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và tại phiên họp, bà Hoàng Thị H trình bày:

Ông Hoàng Đức H là con của ông Hoàng Kim H (sinh năm 1929, chết năm 2018) và bà Hoàng Thị Y (sinh năm 1940, chết năm 2020). Vợ chồng ông M và bà Y có 8 người con gồm ông Hoàng Đức T, ông Hoàng Đức Li, bà Hoàng Thị H (chết năm 2015), bà Hoàng Thị T, ông Hoàng Đức H, bà Hoàng Thị H, bà Hoàng Thị N và bà Hoàng Thị P.

Ông Hoàng Đức H là đối tượng khuyết tật nặng, được Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố M trợ cấp hàng tháng từ năm 2013. Ông H bị bệnh khuyết tật nên trí nhớ hạn chế lúc nhớ, lúc quên, ông H không thể đi học được, mọi sinh hoạt cá nhân đều có người phụ giúp.

Do ông H bị bệnh khuyết tật nặng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trí nhớ, nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, không thể tự mình chăm sóc bản thân nên bà H yêu cầu Toà án tuyên bố ông Hoàng Đức H, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 71/2/15 Phùng Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Đức T, ông Hoàng Đức L, bà Hoàng Thị T, bà Hoàng Thị N và bà Hoàng Thị P không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 234, 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân huyện Cần Giuộc áp dụng Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 22 của Bộ luật Dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị H, tuyên bố ông Hoàng Đức H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 71/2/15 Phùng Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Do bà Hoàng Thị H là em ruột của ông Hoàng Đức H nên căn cứ Khoản 1 Điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì bà Hoàng Thị H là người có quyền yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông

Hoàng Đức H theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo đơn yêu cầu, bà Hoàng Thị H yêu cầu tuyên bố ông Hoàng Đức H, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 71/2/15 Phùng Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ đơn xác nhận tạm trú ngày 16/5/2022 của công an xã L, huyện G, tỉnh A Tòa án nhân dân quận T, Thành phố M chuyển thẩm quyền cho Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An là đúng quy định. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của bà H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

[2] Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của đương sự thể hiện ông Hoàng Đức H bị khuyết tật nặng, được nhận trợ cấp bảo trợ xã hội, ông H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi không thể tự chăm sóc cho bản thân. Do vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hoàng Đức H nên bà Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Đức H là người mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 07/2022/QĐ- TCGĐ ngày 14/6/2022 để trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của ông Hoàng Đức H. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2299/KLGĐ ngày 20/6/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với ông Hoàng Đức H như sau:

Về y học: Bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng, từng giai đoạn thiếu sót tăng dần (F20.51- ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị H về việc tuyên bố ông Hoàng Đức H mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên họp về giải quyết việc dân sự là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về chi phí trưng cầu giám định do bà Hoàng Thị H chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Hoàng Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 369, 370, 372, 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Hoàng Thị H.

Tuyên bố ông Hoàng Đức H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 71/2/15 Phường Tá Chu, khu phố 7, phường A, quận T, Thành phố M; tạm trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh A là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Bà Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự bà Hoàng Thị H đã nộp theo biên lai thu số 0034026 ngày 06/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh sang thi hành lệ phí.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Phước Lý;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tại Tòa án.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

Trần Phương Thảo

